

Tên tài khoản / Account Name : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM Ngày thực hiện / Date : 11/02/2026  
Số tài khoản / Account Number : 0721005104420 Kênh in chứng từ : VCB - iB@nking  
Loại tài khoản / Type of Account : Tài khoản 1 chủ sở hữu/ Sole owner account Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản (nếu có) / :  
Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản (nếu có) / : Number of Joint Account Holders (if any)  
Địa chỉ / Address : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUODUC,TPHCM  
Mã số thuế/Đăng ký kinh doanh : 0309391503  
Tax Identification No./ Business Registration No.  
CIF : 0004202353  
Loại tiền / Currency : VND  
Từ / From : 01/11/2025 Đến / To : 30/11/2025

**Số dư đầu kỳ / Opening Balance : 153.664.329 VND**

**Bằng chữ / In words : Một trăm năm mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm hai mươi chín đồng**

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
1	03/11/2025 5424 - 33829		57.240.000	210.904.329	5307IBT1dJd6SY14.CTY Thai Tuan thanh toan Dich vu moi gioi theo HDg 01HDKTDKNT ngay 15072025 Phi dich vu thang 092025 HDn 64697 ID17943.20251103.110017.4811144786621.MBBANK IBFT.970422
2	03/11/2025 5058 - 11863	5.022.000		205.882.329	IBVCB.0311250190356001.CTY NGOC THOM 0309391503 TT CUOC YMJAN755283310
3	03/11/2025 5058 - 13000	8.455.263		197.427.066	IBVCB.0311250941028002.CTY NGOC THOM 0309391503 TT LCC YMJAN755283310
4	03/11/2025 5182 - 80194	3.210.123		194.216.943	IBVCB.0311250371482003.EVN.01.KH dang no tong so 1 hoa don: 251110:3210123:K25TSG:1801874::T10/2025::MKH : PE14000068612.TienDienT10/2025;ST:3210123;KH:K25 TSG;S:1801874;
5	03/11/2025 5182 - 80201	9.932.017		184.284.926	IBVCB.0311250584314004.EVN.01.KH dang no tong so 1 hoa don: 251110:9932017:K25TSG:1801853::T10/2025::MKH : PE14000068590.TienDienT10/2025;ST:9932017;KH:K25 TSG;S:1801853;
6	03/11/2025 5058 - 13418	5.422.000		178.862.926	IBVCB.0311250587490005.THANH TOAN HD SO 316-CTY VAN PHONG
7	04/11/2025 5009 - 1159		70.457.645	249.320.571	SHGD:10009948.DD:251104.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS THANH TOAN TIEN HANG THANG 7 8.2025 CHO CTY NGOC THOM. VD 426
8	04/11/2025 5058 - 58043	80.022.000		169.298.571	IBVCB.0411250920390001.CTY RUT TIEN NHAP QUY TIEN MAT

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
9	05/11/2025 5182 - 80998	8.979.628		160.318.943	IBVCB.0511250301750001.EVN.JZ..PD16000242437.JZ;T ienDien;MaHD:1410146805;KyHD:1
10	05/11/2025 5424 - 58562		944.199	161.263.142	5309IBT1dJVDGK7U.CTY PHUC DAT TT NGOC THOM 31 10.20251105.141141.7279888899.MBBANK IBFT.970422
11	05/11/2025 5425 - 96840		6.486.923	167.750.065	5309IBT1dJVWEL2.CHO HAY TT NGOC THOM .20251105.150853.233868668.MBBANK IBFT.970422
12	05/11/2025 78 - 7264		221.066.772	388.816.837	/Ref:PA_TTMN2RQ8525308{/}/TT VNMN2RQ85 N 59473.61004.63088.55747.56464.56465.56473.56462.5 6463.56622.56624.56642.56623.56639.56618.56613.56 635.56621.56616.56620.56643.56619.56638.56 DVC:CT TNHH DICH VU EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
13	06/11/2025 5009 - 38540		1.227.825	390.044.662	SHGD:10001013.DD:251106.BO:CTCP TM VA DV TONG HOP DUC THANH.Remark:Cty Duc Thanh tra tien hd 15777 ngay 11.3.2025
14	06/11/2025 5009 - 47764		30.853.322	420.897.984	SHGD:10000361.DD:251106.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 HN Thanh toan tien hang cho C ONG TY TNHH MTV THUONG MAI VA DIC H VU NGOC THOM
15	07/11/2025 5389 - 26065		4.200.813	425.098.797	0200970415110711173720253ejS898575.26065.11173 7.CONG TY CP DAT PHAT HN CHUYEN TIEN CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
16	08/11/2025 9915 - 25813	55.000		425.043.797	THU PHI DICH VU SMS CHU DONG THANG 10/2025. SDT: 0917823679. So tien 55000 VND
17	08/11/2025 5058 - 68197	202.099.795		222.944.002	IBVCB.0811250987626002.TT HD SO 000130 NGAY 7-8-2025
18	10/11/2025 5058 - 96523	1.679.895		221.264.107	IBVCB.1011250726154001.CTY NGOC THOM 0309391503 TT GIA HAN BL YMJAN755283310 HET 11.11
19	10/11/2025 5056 - 98294	45.154.605		176.109.502	IBVCB.1011250482162002.MS0309391503;Ch754;HQ02 CI;LHA11;TK107677511540;NTK05112025;Thue;TM1901 (NK);ST45154605;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;10112025
20	10/11/2025 5009 - 89789		20.035.059	196.144.561	SHGD:10012952.DD:251110.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90168005820B2SC090168005820B2 SC0 ChargeDetails OUR
21	10/11/2025 5058 - 1253	50.022.000		146.122.561	IBVCB.1011250741506003.CHUYEN KHOAN NOI BO
22	11/11/2025 5182 - 82753	15.427.000		130.695.561	IBVCB.1111251048192003.GENGL.8NTUVSUE9L MaLoHang:14132358 MaSoThue:0309391503 SoContainer:YMLU55128.8NTUVSUE9L MaLoHang:14132358 MaSoThue:0309391503 SoContainer:YMLU5512826
23	12/11/2025 5056 - 67235	7.507.370		123.188.191	IBVCB.1211250559264001.CTY NGOC THOM THANH TOAN PHI BAO HIEM XE

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
24	12/11/2025 5009 - 10187		34.641.758	157.829.949	SHGD:10006312.DD:251112.BO:TRUNG TAM DIEU HANH SATRAFOODS.Remark:SATRAFOODS TT TIEN HANG T9.2025 CHO CTY NGOC THOM VD 426
25	13/11/2025 5426 - 56834		3.900.000	161.729.949	5317NBVAF22TX5H5.NGUYENTHIDIEMHUYEN chuyen tien.20251113.151043.100009978997.NGUYEN THI DIEM HUYEN.970419
26	17/11/2025 11 - 194		337.500.000	499.229.949	CT CP DET GIA DUNG PHONG PHU tam ung dot2 50 % TIEN MUA MAY CAT NGANG TU DONG HD 1209/2025/HDMB/NT-PP
27	17/11/2025 9920 - 50		3.357.709	502.587.658	//SAL2025321S007005633001//CTY TNHH PHAN PHOI SANH DIEU LS1474 SANH DIEU HCM THANH TOAN TIEN HANG
28	17/11/2025 81 - 6919		125.656.036	628.243.694	/Ref:PA_TTMN2T3DF25320{/}/ TT VNMN2T3DF N 60740.58953.61284.61333.61336.61720.61249.61254.61256.61258.61251.61247.61248.61250.61252.61359.61244.61719.61257.61721.61722.61723.61255.61 DVC:CT TNHH DICH VU EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS
29	18/11/2025 5009 - 16482		10.404.931	638.648.625	SHGD:10000849.DD:251118.BO:CONG TY TNHH GS 25 VIETNAM.Remark:GS 25 HN Thanh toan tien hang cho C ONG TY TNHH MTV THUONG MAI VA DIC H VU NGOC THOM
30	18/11/2025 5057 - 3206	216.556.564		422.092.061	IBVCB.1811250793264004.+BHXH+103+00+TU1428U+07925+Dong BHXH+
31	19/11/2025 5065 - 23712	12.308.397		409.783.664	NTDT+KB:0136-KBNN Khu vuc II - PGD so 1+NgàyNT:19112025+MST:0309391503+DBHC:26809+TKNS:7111+CQT:1141169+LThue:01(C:557-TM:1001-KT:00/10/2025-ST:12308397-GChu:Nop thue TNCN T10/2024)
32	19/11/2025 5065 - 23714	290.407.293		119.376.371	NTDT+KB:0136-KBNN Khu vuc II - PGD so 1+NgàyNT:19112025+MST:0309391503+DBHC:26809+TKNS:7111+CQT:1141169+LThue:01(C:854-TM:1701-KT:00/10/2025-ST:290407293-GChu:Nop thue GTGT T10/2024)
33	19/11/2025 5009 - 53968		700.000.000	819.376.371	SHGD:10003424.DD:251119.BO:CTY CP TAP DOAN THAI TUAN.Remark:CTY Thai Tuan thanh toan lan 2 may rua luoi va mai dao HDg 02/2025/HDMB/NT-TT NCC Ngoc Thom ID16948
34	20/11/2025 5058 - 91946	462.745.197		356.631.174	IBVCB.2011250248816001.THANH TOAN HD SO 133 VA 134 NGAY 9.8 VA 12.8.2025
35	20/11/2025 5414 - 81648		819.544	357.450.718	5324IBT1ejJ9DAU9.CTCP SG HD STGenshai TTTT theo bang ko chi tiet ngay 20112025 Mo NCC 50904.20251120.163534.8650045035.CTY CP SAI GON H D .970418
36	21/11/2025 5009 - 15263		1.630.656	359.081.374	SHGD:10006449.DD:251121.BO:CONG TY TNHH TM K.A.Remark:@PL@ CTY TNHH K.A THANH TOAN HD SO 75970
37	24/11/2025 5058 - 59404	7.538.800		351.542.574	IBVCB.2411250620450003.TT HD SO 563-CTY XOP VIET LONG

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
38	24/11/2025 5423 - 22794		6.584.992	358.127.566	5328IBT1dJP94LKP.CHO HAY TT NGOC THOM.20251124.162651.233868668.MBBANK IBFT.970422
39	24/11/2025 5423 - 49154		894.154	359.021.720	5328IBT1dJPD4ZPM.CTY PHUC DAT TT NGOC THOM 18 11.20251124.194116.7279888899.MBBANK IBFT.970422
40	25/11/2025 5087 - 2092	33.119.900		325.901.820	IBVCB.202511255087044355.
41	25/11/2025 5087 - 2624	52.453.135		273.448.685	IBVCB.202511255087044565.
42	25/11/2025 5058 - 817	1.394.960		272.053.725	IBVCB.2511250965214001.CTY NGOC THOM-TT DAT BAN DU THUYEN them 1 người-ICON DU THUYEN
43	25/11/2025 5009 - 85267		98.025.480	370.079.205	SHGD:10002438.DD:251125.BO:FUJIMART VIETNAM RETAIL CO.,LTD.Remark:FJM thanh toan tien hang-BA-1764060781810-1
44	25/11/2025 5136 - 39208		4.693.008	374.772.213	IBBIZ6049339208.JM QUOC TE tt ga muoi T9.25 HD 57049 61194 tru TB1% DS1% T1denT5.25 268121; T9.25 101248-CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM-J00107
45	25/11/2025 9406 - 0012468207	22.000		374.750.213	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
46	25/11/2025 9707 - 0012468207		47.691	374.797.904	INTEREST PAYMENT
47	26/11/2025 5058 - 23795	200.044.000		174.753.904	IBVCB.2611250660684002.TT HD SO 139 NGAY 15.8.2025
48	27/11/2025 7 - 8		3.530.793	178.284.697	TTTT SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
49	27/11/2025 5423 - 50384		500.000	178.784.697	5331IBT1aW8BWWTM.shinsen tt ngoc thom.20251127.142233.19920504.KIbFundtransfer247 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM .970452
50	28/11/2025 5009 - 52798		34.742.433	213.527.130	SHGD:10003543.DD:251128.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:90054005820B1SC090054005820B1 SC0 ChargeDetails OUR
51	28/11/2025 5056 - 84887	6.061.629		207.465.501	IBVCB.2811251014926001.MS0309391503;Ch754;HQ02 DS;LHA11;TK107747424960;NTK28112025;Thue;TM190 1(NK);ST3278402;Thue;TM1702(VA);ST2783227;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;28112025
52	28/11/2025 5056 - 86104	5.792.817		201.672.684	IBVCB.2811250979410002.MS0309391503;Ch754;HQ02 DS;LHA12;TK107747424300;NTK28112025;Thue;TM190 1(NK);ST3842215;Thue;TM1702(VA);ST1950602;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;28112025
53	28/11/2025 5056 - 86530	20.000		201.652.684	IBVCB.2811250149914003.MS0309391503;Ch754;HQ02 DS;LHA11;TK107747424960;NTK28112025;TM2663(LP);ST20000;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;28112025

STT No	Ngày giao dịch/ TXN Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ Debit	Số tiền ghi có Credit	Số dư Balance	Nội dung chi tiết Transaction In Detail
54	28/11/2025 5056 - 86722	20.000		201.632.684	IBVCB.2811250248474004.MS0309391503;Ch754;HQ02 DS;LHA12;TK107747424300;NTK28112025;;TM2663(LP) ;ST20000;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;28112025

Tổng số / Total : 1.731.473.388 1.779.441.743

Số dư cuối kỳ / Closing Balance : 201.632.684 VND

Bằng chữ / In words : Hai trăm một triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm tám mươi bốn đồng

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :



Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank! / Thank you for using Vietcombank's services!

**VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai / VIETCOMBANK - Together for the future**

**Ghi chú:** Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

**Note:** This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.